

**BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
BAN CHỈ ĐẠO TỔNG KẾT NGHỊ
QUYẾT 26-NQ/TW CỦA BCHTW ĐẢNG
KHÓA X VỀ NÔNG NGHIỆP, NÔNG
DÂN, NÔNG THÔN**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 07 tháng 5 năm 2021

Số 08 -KH/BCĐ**

KẾ HOẠCH

**tổng kết Nghị quyết 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng
khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn**

Thực hiện Chương trình làm việc toàn khoá của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng khoá XIII và Quyết định số 02-QĐ/TW ngày 26/3/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc thành lập Ban Chỉ đạo tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 26-NQ/TW), Ban Chỉ đạo xây dựng kế hoạch tổng kết như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Đánh giá việc tổ chức triển khai và kết quả đạt được sau 13 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn;
- Xây dựng Nghị quyết (mới) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn với quan điểm, chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp lớn phù hợp cho từng thời kỳ trong giai đoạn 2021 đến 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2. Yêu cầu

- Việc tổng kết phải bám sát các nội dung của Nghị quyết, Kết luận 97-KL/TW ngày 15/5/2014 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, giải pháp tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; Kết luận 54-KL/TW ngày 07/8/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn và các quan điểm của Đảng và Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn trong giai đoạn 2008 đến 2020.

- Đánh giá nghiêm túc, đúng thực tế, khách quan, rút ra được những mặt đạt được, bài học kinh nghiệm; những mặt chưa đạt được và nguyên nhân.

- Đề xuất những quan điểm, chủ trương, cơ chế, chính sách, nhiệm vụ và giải pháp khả thi cho từng giai đoạn phù hợp với những văn kiện được Đại hội

đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ XIII thông qua, đồng thời phù hợp với xu thế, thực tiễn của địa phương, đất nước trong thời kỳ mới.

- Xây dựng Nghị quyết mới đảm bảo ngắn gọn, dễ hiểu, thiết thực, có tính khả thi, xác định rõ thời gian, lộ trình thực hiện; quá trình xây dựng Đề án được toàn diện, sâu sắc, tránh hình thức, đúng kế hoạch, hiệu quả và tiết kiệm.

II. Nội dung

1. Tổng kết Nghị quyết 26-NQ/TW

1.1. Đánh giá tình hình quán triệt, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về nông nghiệp, nông dân, nông thôn theo các quan điểm của Nghị quyết 26-NQ/TW.

1.2. Đánh giá việc tổ chức chỉ đạo, xây dựng và triển khai, thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, cơ chế, chính sách đã đề ra của Quốc hội, Chính phủ, các bộ, ngành, các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương.

1.3. Đánh giá kết quả triển khai, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Nghị quyết 26-NQ/TW:

- Thực hiện tái cơ cấu, xây dựng nền nông nghiệp toàn diện theo hướng hiện đại; phát triển mạnh công nghiệp và dịch vụ ở nông thôn;

- Xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn theo các tiêu chí về nông thôn mới (Kết quả thực hiện Chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới);

- Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của dân cư nông thôn nhất là vùng khó khăn;

- Đổi mới và xây dựng các hình thức tổ chức sản xuất, dịch vụ có hiệu quả ở nông thôn;

- Đổi mới mạnh mẽ cơ chế, chính sách để huy động cao các nguồn lực, phát triển nhanh kinh tế nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân;

- Phát triển nhanh nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học, công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực, tạo đột phá để hiện đại hóa, công nghiệp hóa nông nghiệp, nông thôn;

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, phát huy sức mạnh của các đoàn thể chính trị - xã hội ở nông thôn, nhất là hội nông dân.

1.4. Đánh giá mức độ thực hiện mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể đến hết năm 2020 (*yêu cầu có số liệu so sánh năm 2020 với năm 2008 và ước thực hiện đến hết năm 2021*).

1.5. Làm rõ nguyên nhân các mặt còn hạn chế, tồn tại.

1.6. Rút ra bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp thực hiện; những cách làm hay, sáng tạo trong học tập, quán triệt và tổ chức chỉ đạo thực hiện Nghị quyết.

2. Phương hướng nhiệm vụ đến năm 2025, năm 2030, định hướng đến 2045 và xây dựng Nghị quyết mới về nông nghiệp, nông dân, nông thôn

2.1. Nghiên cứu cơ sở lý luận, thực tiễn, dự báo tình hình trong nước và quốc tế, làm rõ cơ sở đề ra quan điểm, mục tiêu tổng quát, mục tiêu cụ thể, nhiệm vụ cơ bản và giải pháp chủ yếu phát triển nông nghiệp, nông thôn, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nông dân, cư dân ở nông thôn cho từng thời kỳ đến năm 2025, năm 2030 và tầm nhìn đến 2045.

2.2. Xây dựng Nghị quyết mới, trên cơ sở kế thừa và phát triển các quan điểm của Đảng, đề xuất, kiến nghị về quan điểm, mục tiêu, cơ chế, chính sách, nhiệm vụ và các giải pháp về nông nghiệp, nông dân, nông thôn cho từng giai đoạn trong thời kỳ mới phù hợp với mục tiêu chung phát triển đất nước được Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đề ra.

2.3. Kiến nghị về tổ chức thực hiện trong giai đoạn mới.

3. Đối tượng và hình thức, mốc thời gian tổng kết

3.1. Đối tượng:

Đối tượng tham gia tổng kết Nghị quyết gồm: Đảng đoàn, Ban cán sự đảng, Đảng ủy các ban, bộ, ngành, UBTU Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức Chính trị- xã hội ở Trung ương, các tỉnh ủy, thành ủy.

3.2. Hình thức tổng kết:

- Đối với Đảng đoàn, Ban cán sự đảng, đảng ủy các cơ quan: của Quốc hội, UBTU Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các Ban đảng, Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Chính phủ và các Bộ, ngành, tổ chức Chính trị - Xã hội ở Trung ương tiến hành tổng kết và tùy theo thực tiễn có hình thức phù hợp tổ chức Hội nghị tổng kết; xây dựng báo cáo tổng kết; chủ động xây dựng các báo cáo chuyên đề phục vụ tổng kết. Sản phẩm báo cáo tổng kết gửi về Ban Chỉ đạo gồm: Báo cáo tổng hợp, Báo cáo tóm tắt và hệ thống bảng biểu kèm theo đã được Đảng đoàn, Ban cán sự Đảng, Đảng ủy các cơ quan thông qua, gửi về Ban

Chỉ đạo Trung ương (qua Ban Kinh tế Trung ương) trước 30/7/2021. Sản phẩm các báo cáo chuyên đề (nếu có tại quyết định số 07-QĐ/BCĐ về ban hành quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ ban chỉ đạo) gửi về Ban Chỉ đạo Trung ương (qua Ban Kinh tế Trung ương) trước 30/8/2021.

- Đối với các tỉnh ủy, thành ủy:

Chỉ đạo, tổ chức tổng kết từ cơ sở; tùy theo thực tiễn có hình thức phù hợp tổ chức Hội nghị tổng kết ở cấp tỉnh; xây dựng báo cáo tổng kết; chủ động xây dựng các báo cáo chuyên đề phục vụ tổng kết. Sản phẩm báo cáo tổng kết và các báo cáo chuyên đề gửi về Ban Chỉ đạo gồm: Báo cáo tổng hợp, Báo cáo tóm tắt và hệ thống bảng biểu kèm theo đã được Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy thông qua, gửi về Ban Chỉ đạo Trung ương (qua Ban Kinh tế Trung ương) trước 30/7/2021.

3.3. Mốc thời gian:

- Tổng kết từ khi Nghị quyết 26-NQ/TW ban hành năm 2008 đến hết năm 2020, dự kiến kết quả thực hiện 2021 (tình hình và số liệu ước thực hiện trong năm 2021).

- Xây dựng Nghị quyết mới cho giai đoạn 2021 - 2030 tầm nhìn đến 2045.

III. Phương pháp và tiến độ thực hiện

1. Đảng đoàn, Ban cán sự đảng, Đảng ủy các cơ quan: của Quốc Hội, UBTU Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các Ban Đảng, Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành, tổ chức Chính trị - Xã hội và các đoàn thể Trung ương, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức tổng kết, đi sâu vào đánh giá kết quả thực hiện các nội dung thuộc phạm vi, quyền hạn, chức năng, nhiệm vụ được giao và thực tiễn quản lý của cơ quan, đơn vị. Tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương tổng kết toàn diện kết quả thực hiện Nghị quyết ở địa phương.

2. Ban Chỉ đạo Trung ương giao cho các cơ quan, đơn vị nghiên cứu khoa học đánh giá một số chuyên đề phục vụ tổng kết và xây dựng Nghị quyết mới.

3. Ban Chỉ đạo Trung ương phân công các thành viên phối hợp chỉ đạo và kiểm tra việc tổng kết ở một số cơ quan, bộ, ngành và địa phương, đơn vị.

4. Ban Chỉ đạo Trung ương thành lập Tổ Biên tập, Tổ Thư ký để giúp Ban Chỉ đạo theo dõi, tổng hợp, tổ chức hội nghị, hội thảo, lấy ý kiến các cơ quan, địa phương, các nhà khoa học, quản lý và xây dựng báo cáo chung trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư trước khi trình Hội nghị Trung ương vào kỳ họp thứ 5, khoá XIII của Đảng.

5. Tiến độ thực hiện:

TT	Nội dung/hoạt động	Thời hạn hoàn thành	Phân công thực hiện
1.	Ban hành Kế hoạch, quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo, thành lập Tổ Biên tập, Tổ Thư ký; gửi văn bản đề nghị các bộ ngành, địa phương báo cáo	15/4/- 15/5/2021	Tổ Biên tập, Ban Chỉ đạo
2.	Các cơ quan, bộ, ngành, MTTQ, tổ chức đoàn thể Trung ương, địa phương tiến hành việc tổng kết; gửi báo cáo tổng kết, báo cáo chuyên đề về Ban Chỉ đạo	Trước 30/7/2021	Đảng đoàn, Ban cán sự đảng, Đảng ủy các cơ quan, bộ, ngành, MTTQ, tổ chức đoàn thể Trung ương; Tỉnh ủy, thành ủy
3.	Ban Chỉ đạo Trung ương khảo sát, kiểm tra, dự Hội nghị tổng kết tại các cơ quan, bộ, ngành, địa phương, đơn vị	Từ 01/6- 30/7/2021	Các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương (Phụ lục phân công kèm theo)
4.	Hội thảo, Hội nghị chuyên đề về một số nội dung liên quan đến kết quả thực hiện NQ làm cơ sở đề xuất xây dựng nội dung Nghị quyết mới.	Tháng 9 đến 12/2021	Tổ Biên tập, Tổ Thư ký và các đơn vị được giao xây dựng Báo cáo chuyên đề
5.	Hội thảo, Hội nghị lấy ý kiến các chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý cho Dự thảo Báo cáo tổng kết và dự thảo Nghị quyết mới; tiếp thu, chỉnh sửa (lần 1, lần 2...)	Trước 30/12/2021	Ban Chỉ đạo, Tổ Biên tập
6.	Xin ý kiến Ban Chỉ đạo dự thảo các sản phẩm; chỉnh sửa các sản phẩm; xin ý kiến các bộ, ngành, địa phương (lần 1, 2...)	Trước 28/2/2022	Ban Chỉ đạo, Tổ Biên tập
7.	Hội nghị toàn quốc tổng kết Nghị quyết 26-NQ/TW; lấy ý kiến các cơ quan, bộ, ngành, địa phương về dự thảo Báo cáo, dự thảo Tờ	Tháng 2/2022	Ban Chỉ đạo

	trình, dự thảo Nghị quyết mới trước khi trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư		
8.	Báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư	Tháng 3/2022	Ban Chỉ đạo
9	Tiếp thu chỉnh sửa sau khi có ý kiến của Bộ Chính trị, Ban Bí thư	Trước Hội nghị Trung ương 5, Khóa XIII	Ban Chỉ đạo
10	Trình Ban Chấp hành Trung ương khóa XII	Hội nghị Trung ương 5, Khóa XIII	Bộ Chính trị

IV. Điều kiện thực hiện

Các ban, bộ, ngành, địa phương bố trí kinh phí đảm bảo cho tổng kết Nghị quyết và tạo điều kiện thuận lợi cho các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương, Tổ Biên tập, Tổ Thư ký thuộc cơ quan ban, bộ, ngành, địa phương chủ quản hoàn thành nhiệm vụ được phân công của Ban Chỉ đạo Trung ương.

Nơi nhận :

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (để báo cáo);
- Đảng đoàn, Ban cán sự Đảng, Đảng ủy các cơ quan: của Quốc hội, UBTUMTTQVN, Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Chính phủ, ban, bộ, ngành, tổ chức Chính trị-Xã hội và đoàn thể Trung ương;
- Các Tỉnh ủy, Thành ủy;
- Thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ biên tập; Tổ Thư ký;
- Lưu: Ban Kinh tế Trung ương.

**PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC
BAN KINH TẾ TRUNG ƯƠNG**

kiêm

PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC

BAN CHỈ ĐẠO



Cao Đức Phát